**BÀI TẬP XÂY DỤNG MA TRẬN, ĐẶC TẢ BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KỲ**

**MÔN NGHỆ THUẬT (MĨ THUẬT)**

**NHÓM 3 (TỈNH BẮC GIANG – LẠNG SƠN – LAI CHÂU – LÀO CAI)**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐƠN VỊ KIẾN THỨC MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA CUỐI KỲ I**

**LỚP 6**

| **TT** | **Mạch nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Mĩ thuật tạo hình** | ***Yếu tố và nguyên lí tạo hình***  Lựa chọn, kết hợp:  *Yếu tố tạo hình*  – Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  *Nguyên lí tạo hình*  – Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà.  ***Thể loại***  Lựa chọn, kết hợp:  – Lí luận và lịch sử mĩ thuật.  – Hội hoạ  ***Hoạt động thực hành và thảo luận***  *Thực hành*  – Thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật 2D.  *Thảo luận*  – Sản phẩm thực hành của học sinh.  ***Định hướng chủ đề***  Lựa chọn kết hợp  - Văn hoá xã hội | **Nhận biết:**  - Xác định được nội dung chủ đề trên sản phẩm.  **Thông hiểu:**  – Biết cách sử dụng một số chất liệu, vật liệu và các bước trong thực hành, sáng tạo.  **Vận dụng:**  – Vận dụng được một số yếu tố tạo hình chấm, nét, hình, màu sắc, đậm nhạt vào thực hành sáng tạo.  – Nhận xét, đánh giá được sản phẩm cá nhân, nhóm.  **Vận dụng cao:**  – Biết ứng dụng sản phẩm vào thực tế cuộc sống. |

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**Môn: Mĩ thuật lớp 6**

(Thời gian 45 phút)

**a). Nội dung đề:**

**Câu 1:** Em hãy vẽ hoặc xé dán tranh: Chân dung người em yêu quý.

**Câu 2:** Em hãy viết giới thiệu về sản phẩm của mình (tên sản phẩm, chất liệu, cách thực hành sản phẩm; các yếu tố tạo hình được thể hiện trên sản phẩm)

**b). Yêu cầu:**

- Hình thức tạo hình: 2D (có thể kết hợp vẽ với xé dán)

- Chất liệu: Tự chọn

*-* Kích thước: 20 – 30 cm (tương đương khổ giấy A4)

**TIÊU CHÍ HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ NỘI DUNG KIỂM TRA VÀ XẾP LOẠI**

|  |
| --- |
| **Phiếu ĐG nội dung KT và hướng dẫn xếp loại theo mức độ ĐG** |
| **1.** Thể hiện được nội dung chủ đề chân dung người em yêu quý trên SP  **2.** Thể hiện được việc lựa chọn được chất liệu/vật liệu phù hợp với hình thức thực hành (vẽ/xé, dán hoặc kết hợp) trên sản phẩm đề tài tranh chân dung ngRười em yêu quý.  **3.** Lựa chọn được một số yếu tố tạo hình: chấm, nét, hình, màu sắc, đậm nhạt, không gian… để tạo được sản phẩm đề tài tranh chân dung người em yêu quý.  **4.** Giới thiệu được sản phẩm đề tài tranh chân dung người em yêu quý: tên sản phẩm, chất liệu, cách thực hành sản phẩm; các yếu tố tạo hình được thể hiện trên sản phẩm.  Thể hiện được tình cảm của mình với những người xung quanh.  **5.** Liên hệ được việc sử dụng SP tranh chân dung người em yêu quý vào đời sống thực tiễn. |
| **Xếp loại:**  **- Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả 2 tiêu chí 1 và 2 trong 5 tiêu chí.  **- Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3); 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4) hoặc cả 5 tiêu chí. |

**LỚP 6:**

**BẢN ĐẶC TẢ ĐƠN VỊ KIẾN THỨC, MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

| **TT** | **Mạch nội dung** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
| --- | --- | --- | --- |
| **1** | **Mĩ thuật tạo hình** | ***Yếu tố và nguyên lí tạo hình***  Lựa chọn, kết hợp:  *Yếu tố tạo hình*  – Chấm, nét, hình, khối, màu sắc, đậm nhạt, chất cảm, không gian.  *Nguyên lí tạo hình*  – Cân bằng, tương phản, lặp lại, nhịp điệu, nhấn mạnh, chuyển động, tỉ lệ, hài hoà.  ***Thể loại***  Lựa chọn, kết hợp:  – Lí luận và lịch sử mĩ thuật  – Hội hoạ  - Đồ hoạ  ***Hoạt động thực hành và thảo luận.***  *Thựchành*  – Thực hành sáng tạo sản phẩm mĩ thuật 2D.  *Thảo luận*  – Tìm hiểu tác phẩm, di sản văn hoá nghệ thuật.  – Sản phẩm thực hành của học sinh.  ***Định hướng chủ đề***  Lựa chọn kết hợp  - Văn hoá xã hội  - Nghệ thuật Tiền sử và Cổ đại Việt Nam hoặc thế giới. | **Nhận biết:**  – Xác định được nội dung chủ đề  **Thông hiểu:**  – Biết cách sử dụng một số chất liệu/vật liệu và các bước thực hành tạo SP.  **Vận dụng:**  – Vận dụng được nguyên lí cân bằng, tương phản và một số yếu tố tạo hình: nét, hình, màu sắc, đậm nhạt…vào thực hành sáng tạo. Biết vận dụng được giá trị thẩm mĩ của di sản vào thực hành sáng tạo.  – Nhận xét, đánh giá được sản phẩm cá nhân, nhóm.  **Vận dụng cao:**  – Biết ứng dụng sản phẩm vào thực tế cuộc sống và chia sẻ được thông tin về việc giữa gìn di sản văn hoá dân tộc. |

**KIỂM TRA CUỐI KÌ I**

**Môn: Mĩ thuật lớp 6**

(Dự án sản phẩm)

**a). Nội dung đề:**

**Câu 1:** Em hãy tạo sản phẩm tranh intừ hoạ tiết trống đồng.

**Câu 2:** Viết một số thông tin giới thiệu về sản phẩm (tên sản phẩm, chất liệu, cách tạo sản phẩm; yếu tố tạo hình được thể hiện trên sản phẩm…)

**b). Yêu cầu:**

- Hình thức tạo hình: 2D (có thể kết hợp với vẽ)

- Học sinh có thể in họa tiết trên trống đồng, thạp đồng, hoa văn cổ dân tộc. Các hình họa tiết hang động thế giới hoặc Việt Nam…

- Chất liệu/vật liệu: Xốp, đất nặn, màu, rau củ quả, giấy than, Giấy can …

*-* Kích thước: 20 – 30cm (tương đương khổ giấy A4)

***2.3. Hướng dẫn đánh giá nội dung nội kiểm tra và xếp loại:***

|  |
| --- |
| **Phiếu ĐG nội dung KT và hướng dẫn xếp loại theo mức độ ĐG** |
| **1.** Thể hiện được nội dung chủ đề SP tranh in sử dụng hoạ tiết trống đồng.  **2.** Lựa chọn được chất liệu/vật liệu phù hợp với hình thức in…(vẽ) trên sản phẩm tranh in.  **3.** Tạo được sản phẩm tranh in có hoạ tiết trống đồng, thể hiện được việc sắp xếp một số yếu tố tạo hình và sự cân bằng, tương phản trên SP.  **4.** Giới thiệu, nhận xét được sản phẩm tranh in có họa tiết trống đồng (của cá nhân/nhóm).  **5.** Liên hệ ứng dụng sản phẩm tranh in có họa tiết trống đồng vào đời sống thực tiễn và chia sẻ trách nhiệm của HS trong việc góp phần học hỏi, giữ gìn, phát huy nét đẹp văn truyền thống của các nước trên thế giới và của quê hương, đất nước. |
| **Xếp loại:**  **- Chưa đạt:** HS chỉ đạt được tiêu chí 1, tiêu chí 2 hoặc cả 2 tiêu chí 1 và 2 trong 5 tiêu chí.  **- Đạt:** HS đạt được ít nhất 3 tiêu chí (1, 2, 3); 4 tiêu chí (1, 2, 3, 4) hoặc cả 5 tiêu chí. |